

Số: 624/UBND-XDCB

Long Xuyên, ngày 05 tháng 3 năm 2010

V/v công bố và hướng dẫn điều chỉnh dự toán do thay đổi hệ số điều chỉnh chi phí nhân công và máy thi công đối với công trình xây dựng trên địa bàn AG.

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là nghị định 99);

Căn cứ Nghị định 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 97/2009/NĐ-CP ngày 30/10/2009 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động (sau đây gọi tắt là nghị định 97);

Xét đề nghị của sở Xây dựng tại văn bản số 73/SXD-KTXD ngày 26/02/2010 về hệ số điều chỉnh chi phí nhân công, máy thi công các công trình do Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu cho người lao động;

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang công bố hệ số điều chỉnh nhân công, máy thi công thuộc hệ thống đơn giá xây dựng cơ bản đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh như sau :

I. Các hệ số được công bố áp dụng:

1. Quy định về vùng :

- Vùng III : địa bàn thành phố Long Xuyên;
- Vùng IV : các huyện, thị xã còn lại của tỉnh;

2. Hệ số điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công trong dự toán chi phí xây dựng công trình lập theo bộ Đơn giá xây dựng công trình năm 2006 - phần xây dựng và bộ Đơn giá xây dựng công trình năm 2006 - phần lắp đặt được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố bằng quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 được nhân với hệ số như sau :

- Vùng III : 2,314;
- Vùng IV : 2,086.

3. Hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công:

Chi phí máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng công trình lập theo bộ Đơn giá xây dựng công trình năm 2006 - phần xây dựng và bộ Đơn giá xây dựng công trình năm 2006 - phần lắp đặt được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố bằng quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 được nhân với hệ số (trong hệ số này chưa bao gồm việc điều chỉnh giá nhiên liệu) như sau :

- Vùng III : 1,13;

- Vùng IV : 1,10.

4. Hệ số điều chỉnh chi phí khảo sát :

Dự toán chi phí khảo sát xây dựng lập theo bộ đơn giá xây dựng công trình năm 2006-phần khảo sát được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố bằng quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 10/12/2007 được nhân với hệ số như sau :

- Vùng III : 1,687;

- Vùng IV : 1,568.

5. Thời gian công bố bắt đầu áp dụng : kể từ ngày 01/4/2010.

II. Tổ chức thực hiện :

1. Những dự án đầu tư (Báo cáo kinh tế kỹ thuật) xây dựng công trình đang lập hoặc đã hoàn tất nhưng chưa được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt thì tổng mức đầu tư của dự án được xác định lại cho phù hợp với chế độ tiền lương mới.

2. Đối với công trình xây dựng đang thuộc giai đoạn chọn thầu (chưa mở thầu hoặc chưa chỉ định thầu): chủ đầu tư và đơn vị tư vấn sử dụng hệ thống đơn giá và các hệ số điều chỉnh nói trên để xác định dự toán xây dựng công trình.

3. Đối với công trình xây dựng đang thuộc giai đoạn xét thầu (đã mở thầu, nhưng chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu) thì chủ đầu tư yêu cầu các nhà thầu làm rõ giá dự thầu về chi phí nhân công và máy đã tính theo chế độ tiền lương mới (nếu giá dự thầu nào chưa tính thì cho phép nhà thầu xem xét, quyết định về bổ sung chi phí máy và nhân công vào giá dự thầu) và tổ chức so sánh, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu theo quy định. Khi đó giá trúng thầu được phê duyệt là giá đã có tính chi phí nhân công và máy theo chế độ tiền lương mới.

4. Các công trình, hạng mục công trình đang thi công dở dang thì khối lượng xây dựng thực hiện từ 01/4/2010 được hưởng theo chế độ tiền lương mới theo điều khoản ghi trong hợp đồng. Cụ thể như sau :

a- Các công trình, hạng mục công trình có khối lượng thi công từ 01/4/2010 mặc dù trong hợp đồng thi công đã thỏa thuận không điều chỉnh giá trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, chủ đầu tư và nhà thầu xây dựng có thể thương thảo bổ sung hợp đồng để bảo đảm quyền lợi chung cho người lao động.

b- Khối lượng xây dựng được áp dụng chế độ tiền lương mới phải đảm bảo phù hợp tiến độ theo hợp đồng giao nhận thầu đã ký giữa chủ đầu tư và nhà thầu thi

công. Trong trường hợp trễ hạn so với hợp đồng, thì chủ đầu tư phải xác định rõ nếu chậm trễ không phải do nhà thầu thi công thì cho áp dụng điều chỉnh.

c- Việc xác định khối lượng thi công xây dựng đã thực hiện theo thời điểm quy định (khối lượng thực hiện từ ngày 01/4/2010) do chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

d- Các thủ tục cần thiết phải thực hiện :

d.1- Cho phép Chủ đầu tư thực hiện phê duyệt dự toán bổ sung do áp dụng chế độ tiền lương mới kể cả trong trường hợp việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình làm vượt tổng mức đầu tư (bao gồm cả chi phí dự phòng) để triển khai thực hiện các bước tiếp theo (không phân biệt hồ sơ thuộc cấp nào phê duyệt). Sau đó, chủ đầu tư phải tổng hợp hồ sơ để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt lại tổng mức đầu tư theo đúng quy định hiện hành.

d.2- Đối với các trường hợp thi công đang dở, cho phép chủ đầu tư thương thảo với nhà thầu để bổ sung phụ kiện hợp đồng phát sinh do áp dụng thuần túy chế độ tiền lương mới.

d.3- Quyết định phê duyệt giá trị dự toán bổ sung của chủ đầu tư và phụ kiện hợp đồng là cơ sở để hệ thống cơ quan Kho bạc Nhà nước kiểm soát thanh toán công trình, không cần có quyết định chỉ định thầu (hoặc giao thầu) bổ sung.

5. Các công việc tư vấn và quản lý dự án :

Chủ đầu tư xem xét thanh toán theo hợp đồng đã ký đảm bảo nguyên tắc khối lượng thực hiện thuộc giai đoạn nào thì được thanh toán theo chế độ tiền lương của giai đoạn đó.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh yêu cầu các đơn vị phản ánh về sở Xây dựng để đơn vị này xử lý hoặc tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xử lý theo thẩm quyền./. *ĐK*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận :

- Như trên;
- Bộ XD (để báo cáo);
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- HU, TxU, ThU (để biết, chỉ đạo);
- LĐVP và các phòng VP.UBND tỉnh;
- Lưu : VT.

Phạm Biên Cường